

# MELAB SELENITE CYSTINE BROTH

## MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

MELAB Selenite Cystine Broth là môi trường lỏng dùng để tăng sinh *Salmonella* từ mẫu phân trong các phòng khám hoặc trong mẫu thực phẩm.

## NGUYÊN LÝ

Môi trường được xây dựng trên nền thạch Selenite Cystine Broth Base – Oxoid, chứa trong Polycarbonate tube với chiều cao dung dịch tối thiểu 5cm, theo như khuyến nghị của Liefson. Độc tính của muối selenite đối với vi khuẩn vẫn chưa được hiểu đầy đủ nhưng có nhiều nghiên cứu cho rằng selenite phản ứng với các nhóm lưu huỳnh và sulphhydryl – là những thành phần quan trọng của tế bào.

Khả năng chọn lọc của muối selenite sẽ giảm khi pH môi trường tăng lên. Do đó, lactose được thêm vào dưới dạng carbohydrate có thể lên men để ngăn ngừa sự gia tăng pH môi trường. Các loài *Proteus* và *Pseudomonas* không lên men lactose, do đó chúng có khả năng chống lại sự ức chế của muối selenite.

## THÀNH PHẦN CỦA BỘ KÍT

Ống nhựa trong suốt có nút xoáy vặn chặt chứa môi trường sử dụng ngay

Mã sản phẩm	Nội dung
T510760	Hộp 10 ống, 5 ml

## CÔNG THỨC

Thành phần*	g/l
Tryptone	5.0 g
Lactose	4.0 g
Disodium phosphate	10 g
L-Cystine	0.01 g
Sodium biselenite	4.0 g
<b>pH tại 25 °C</b>	<b>7.0 ± 0.2</b>

Công thức này có thể thay đổi tùy thuộc vào tiêu chuẩn thực hiện yêu cầu.

## CHÚ Ý VÀ CẢNH CÁO

- Chỉ dùng trong phòng thí nghiệm và dùng bởi người có đủ chuyên môn.
- Không sử dụng các đĩa môi trường có biểu hiện bị nhiễm khuẩn hoặc bất kì dấu hiệu hư hỏng nào.
- Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng hay bị nhiễm.
- Do được sử dụng trong chuẩn đoán invitro nên ưu tiên sử dụng bởi các kĩ thuật viên được đào tạo thực tiễn xét nghiệm tốt.
- Bất kì sự thay đổi nào trong quy trình cũng sẽ ảnh hưởng đến kết quả.
- Bất kì sự thay đổi nhiệt độ bảo quản nào cũng ảnh hưởng đến tính năng sản phẩm.
- Bảo quản không thích hợp có thể làm giảm tuổi thọ sản phẩm.
- Đặt nắp sau khi sử dụng và bảo quản nơi độ ẩm thấp, tránh ánh sáng và hơi ẩm.
- Để phát hiện vi sinh vật tốt: lấy và vận chuyển mẫu cần được thực hiện tốt và thích hợp với các mẫu đặc biệt theo thực tiễn phòng xét nghiệm.

## ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

- Bảo quản ống môi trường trong hộp đóng gói tại 2-8°C đến khi hết hạn sử dụng. Tránh ánh sáng trực tiếp.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Để ống tube môi trường ổn định ở nhiệt độ thường
- Cho 1g mẫu phân hoặc 1ml dung dịch phân vào trong tube. Tăm bông lấy mẫu có thể cho thẳng trực tiếp vào bên trong tube chứa môi trường.
- Hòa tan hoàn toàn hỗn hợp trong tube
- Ủ ấm điều kiện hiếu khí từ 12-24h tại 35- 37 °C
- Sau khi đã nuôi ủ, cấy chuyển 1-2 giọt từ broth vào môi trường chọn lọc như MELAB MacConkey Agar (P901402) hoặc MELAB Hekoen Enteric Agar (P901409) để phân lập khuẩn lạc.
- Tiếp tục nuôi ủ tại 35-37 °C
- Các loài Escherichia Coli và Proteus không bị ức chế vô thời hạn. Nếu tỉ lệ ban đầu của các loại vi sinh vật này cao, tốt nhất nên nuôi cấy phụ trên môi trường thạch rắn sau 6 tiếng nuôi trong selenite broth.
- Không nuôi cấy quá 24h vì tác dụng của selenite giảm sau 6-12h ủ.

## ĐỌC VÀ PHIÊN GIẢI

- Môi trường dùng để làm giàu mẫu do đó canh trường phân tích chỉ là subculture. Tham khảo tài liệu, quan sát để biết được sự phát triển của vi sinh vật nuôi cấy mà subculture này đang thực hiện.

## KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Sau khi ủ ở 35-37 ° C trong 12-24 giờ trong điều kiện hiếu khí

<b>Vi sinh vật</b>	<b>Kết quả mong đợi</b>
<i>Salmonella typhimurium</i> ATCC 14028	Phát triển
<i>Escherichia coli</i> ATCC 25922 Sau đó cấy chuyển vào MacConkey	Bị ức chế một phần đến toàn phần

### HẠN CHẾ CỦA PHƯƠNG PHÁP

- Cần tiến hành các phép thử sinh hóa, miễn dịch, sinh học phân tử để định danh vi khuẩn.
- Các chất chọn lọc có thể làm ức chế vi khuẩn đích hoặc cho phép phát triển các vi sinh vật cần phải gây ức chế.

### LOẠI BỎ RÁC THẢI

- Sau khi sử dụng, tất cả các đĩa thạch và vật liệu lây nhiễm khác phải được tiệt trùng và thải bỏ theo qui định của cơ sở xét nghiệm và theo qui định hiện hành của nhà nước.